

Số: 4326/BKHĐT-ĐTNN

V/v thủ tục tiếp nhận và biểu mẫu thực hiện hoạt động đầu tư theo Luật đầu tư

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2015

**Kính gửi:**

- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc TW
- Sở Kế hoạch và Đầu tư các tỉnh, thành phố trực thuộc TW
- Các Ban Quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế

Luật đầu tư số 67/2014/QH13 đã được Quốc hội khóa XIII thông qua tại kỳ họp thứ 8 ngày 26/11/2014 (sau đây gọi là Luật đầu tư) có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.

Ngày 16 tháng 6 năm 2015, Bộ Tư pháp đã có công văn số 118/BTP-PLDSKT về ý kiến thẩm định Dự thảo Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư. Hiện nay, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang hoàn thiện Dự thảo Nghị định để trình Chính phủ. Đồng thời, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã dự thảo Thông tư hướng dẫn biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam. Thông tư nêu trên sẽ được Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành ngay sau khi Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư được Chính phủ ban hành.

**Để đảm bảo thực hiện Luật đầu tư từ ngày 01 tháng 7 năm 2015, trong thời gian chờ Nghị định và Thông tư, Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thủ tục tiếp nhận và biểu mẫu thực hiện hoạt động đầu tư theo Luật đầu tư như sau:**

## **1. Tiếp nhận, cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư**

### **1.1. Cơ quan tiếp nhận, cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư**

Từ ngày 01/07/2015, thẩm quyền tiếp nhận, cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư thực hiện theo quy định tại Điều 38 Luật đầu tư 2014.

### **1.2. Quy trình, thủ tục cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư**

a) Nhà đầu tư có thể kê khai trực tuyến thông tin về dự án đầu tư tại Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài (dautunucngoai.gov.vn hoặc fdi.gov.vn) và nhận mã khai hồ sơ trực tuyến. Trong vòng 15 ngày kể từ ngày khai hồ sơ trực tuyến, nhà đầu tư nộp hồ sơ theo quy định tại Cơ quan đăng ký đầu tư.

b) Sau khi tiếp nhận hồ sơ, nhà đầu tư được cấp tài khoản tạm thời để truy cập hệ thống. Tài khoản tạm thời được sử dụng để theo dõi tình hình xử lý hồ sơ và chỉ có hiệu lực trong quá trình xử lý hồ sơ.

### **c) Cơ quan đăng ký đầu tư in giấy biên nhận hồ sơ từ Hệ thống và giao cho nhà đầu tư khi nộp hồ sơ.**

d) Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Cơ quan đăng ký đầu tư thông báo nội dung không hợp lệ bằng văn bản cho nhà đầu tư trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ để nhà đầu tư sửa đổi hoặc bổ sung.

e) Cơ quan đăng ký đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho nhà đầu tư theo quy định của Luật đầu tư.

### **1.3. Mã số dự án**

a) Mã số dự án là một dãy số gồm 10 chữ số, không thay đổi trong quá trình hoạt động của dự án và không được cấp lại cho dự án khác. Khi dự án chấm dứt hoạt động thì mã số dự án chấm dứt hiệu lực. Mã số dự án được tạo tự động bởi Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư và được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

b) Đối với dự án đầu tư được thành lập theo Giấy chứng nhận đầu tư, Giấy phép đầu tư hoặc giấy tờ có giá trị tương đương khác, mã số dự án là số Giấy chứng nhận đầu tư, số Giấy phép đầu tư hoặc số của giấy tờ tương đương khác đã cấp cho dự án.

c) Trong trường hợp điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư, dự án được cấp mã số thay thế cho số Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư đã cấp.

## **2. Tổ chức thực hiện**

Đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc TW chỉ đạo Cơ quan đăng ký đầu tư:

- Tiếp nhận, xử lý hồ sơ dự án đầu tư theo quy trình tác nghiệp trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài.

- Truy cập vào Cổng thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài tại địa chỉ: [dautunuoctngoai.gov.vn](http://dautunuoctngoai.gov.vn) hoặc [fdi.gov.vn](http://fdi.gov.vn) để tải các Biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và công khai Biểu mẫu tại nơi tiếp nhận hồ sơ để nhà đầu tư biết, thực hiện.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị Quý Cơ quan liên hệ với Cục Đầu tư nước ngoài – Bộ Kế hoạch và Đầu tư để được hỗ trợ, hướng dẫn./.

## BỘ TRƯỞNG

### Nơi nhận:

- Như trên;
- VPCP;
- Các Bộ: Tư pháp; Công Thương; Tài chính; Ngân hàng Nhà nước;
- Cục ĐKKD, PTDN,
- Vụ QLKK, PC, GSTĐĐT;
- Lưu VP, ĐTNN.

Bùi Quang Vinh

## DANH MỤC

### CÁC MẪU VĂN BẢN THỰC HIỆN THỦ TỤC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM

STT	Danh mục	Ký hiệu
<b>Phụ lục I: Mẫu văn bản quy định cho nhà đầu tư</b>		
1	Hướng dẫn cách ghi biểu mẫu	
2	Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư	Mẫu I.1
3	Đề xuất dự án đầu tư (Trường hợp dự án thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư)	Mẫu I.2
4	Đề xuất dự án đầu tư (Trường hợp dự án không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư)	Mẫu I.3
5	Đề xuất nhu cầu sử dụng đất thực hiện dự án	Mẫu I.4
6	Giải trình về công nghệ thực hiện dự án đầu tư	Mẫu I.5
7	Văn bản đăng ký góp vốn/mua cổ phần/phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài.	Mẫu I.6
8	Văn bản đăng ký thành lập văn phòng điều hành	Mẫu I.7
9	Văn bản đề nghị điều chỉnh chủ trương đầu tư	Mẫu I.8
10	Văn bản đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/ Giấy chứng nhận đầu tư/ Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh	Mẫu I.9
11	Báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư đến thời điểm đề nghị điều chỉnh.	Mẫu I.10
12	Văn bản đề xuất giãn tiến độ thực hiện dự án đầu tư	Mẫu I.11
13	Bản thông báo tạm ngừng hoạt động dự án đầu tư	Mẫu I.12
14	Văn bản đề nghị đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Mẫu I.13
15	Thông báo thực hiện dự án đầu tư mới	Mẫu I.14
<b>Phụ lục II: Mẫu văn bản quy định cho cơ quan đăng ký đầu tư</b>		
16	Văn bản quyết định chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	Mẫu II.1
17	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Mẫu II.2
18	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Trường hợp điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh)	Mẫu II.3
19	Quyết định biện pháp bảo đảm thực hiện dự án	Mẫu II.4
20	Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành	Mẫu II.5

21	Văn bản chấp thuận/từ chối đề nghị giãn tiến độ đầu tư	Mẫu II.6
22	Quyết định chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư	Mẫu II.7
23	Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký thành lập Văn phòng điều hành	Mẫu II.8
24	Thông báo chấp thuận/không chấp thuận việc đăng ký góp vốn, mua cổ phần, mua lại phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài	Mẫu II.9

**FILE ĐƯỢC ĐÍNH KÈM THEO VĂN BẢN**



Bieu mau